



# DOCAT

## MỖI TUẦN HỌC HỎI MỘT ĐỀ TÀI

### TUẦN 8

#### Liệu Chúa có bỏ mặc con người sau khi con người quay lưng với Chúa?

Trong đời sống thường ngày, chúng ta đã từng chứng kiến biết bao chuyện hợp tan [quay lưng] trong tình cảm bạn bè, trong tình yêu đôi lứa, và trong đời sống gia đình. Nói cách khác, chúng ta phải chấp nhận sự thật của kiếp nhân sinh: Vì con người thay đổi, nên một ngày nào đó chúng ta phải nói lời “chia tay” với một vật hoặc một người chúng ta thích hoặc yêu. Như thế, bản chất của con người là nay còn mai mất: Họ như hoa trên đồng chỉ một cơn gió thoảng cũng làm nó biến đi, nơi nó mọc sẽ không còn vết tích (Tv 103:16). Như thế, chuyện hợp tan là chuyện bình thường trong đời sống thường ngày của con người. Và chuyện



hợp tan luôn đem lại nước mắt và nỗi buồn có thể cho cả hai bên hoặc ít nhất một bên. Chuyện hợp tan xảy ra bởi một trong hai lý do sau: Lý do nội tại – chúng ta không còn thích hoặc yêu “tạo vật” (sự vật hoặc con người) chúng ta đã từng thích hay nói một cách khác là “tình yêu của chúng ta cho tạo vật đó bị thay đổi”; và lý do ngoại tại – tạo vật chúng ta thích hoặc yêu bị thay đổi, và những đặc tính chúng ta thích hoặc yêu của nó biến mất.

Chuyện hợp tan không chỉ xảy ra giữa con người với nhau, nhưng còn giữa con người với Thiên Chúa. Chúng ta cũng chứng kiến nhiều người “bỏ Chúa” để chạy theo lối sống mà họ ưa thích. Điều này đã xảy ra ngay từ khởi đầu của lịch sử nhân loại. Thật vậy, “chuyện tình đầu tiên” giữa Thiên Chúa và con người bị đổ vỡ khi con người đi vượt qua giới hạn mà Thiên Chúa đã vạch ra là “không được đụng đến trái của cây cho biết điều thiện điều ác, vì ngày nào ngươi ăn, chắc chắn ngươi phải chết” (St 2:16-17). Điều gì đã xảy ra cho mối tình của Thiên Chúa và con người khi con người quay lưng lại với Thiên Chúa?

Theo kinh nghiệm, khi con người quay lưng lại với nhau, họ thường bỏ mặc nhau, không còn liên lạc hoặc quan tâm đến nhau. Điều này có xảy ra trong tương quan giữa con người với Thiên Chúa không? Thiên Chúa có bỏ mặc con người khi con người quay lưng lại với Ngài không? DOCAT trả lời ngắn gọn như sau:

Không. “Tình yêu của Chúa không bao giờ mất được” (1Cr 13,8). Thiên Chúa luôn dõi theo chúng ta, tìm kiếm chúng ta đang lẫn trốn trong hang hốc, muốn đến gặp gỡ chúng ta. Ngài muốn bày tỏ cho chúng ta biết Ngài là ai.

Với câu trả lời đơn giản như thế, vấn đề đã được giải quyết! Chúa không bao giờ bỏ mặc con người sau khi con người quay lưng lại với Ngài. Tuy nhiên, đọc kỹ văn nạn trên, chúng ta

không thể thỏa mãn với câu trả lời đơn giản đó vì vấn nạn trên chỉ được hiểu cách tường tận khi chúng ta trả lời được hai câu hỏi sau: Tại sao con người lại quay lưng lại với Thiên Chúa? Và, tại sao Thiên Chúa không bỏ mặc con người khi con người quay lưng lại với Ngài?

Trước tiên, chúng ta cùng nhau tìm hiểu lý do tại sao con người quay lưng lại với Thiên Chúa. Tuần trước, chúng ta đã chia sẻ với nhau về vấn nạn tự do của con người. Chúng ta đã khẳng định rằng: Tự do là món quà tuyệt hảo nhất mà Thiên Chúa ban cho con người để con người trở nên “hình ảnh và giống Thiên Chúa” (St 1:26). Nói cách khác, tự do là một trong những cấu tố tất yếu để con người là “người.” Con người trong mọi thời đại đều đấu tranh để được tự do. Chính vì đấu tranh cho tự do, con người có thể quay lưng lại với nhau và quay lưng lại với Thiên Chúa. Công Đồng Va-ti-ca-nô II nói về phẩm giá của tự do con người cách tuyệt vời như sau:

Con người chỉ có thể [chọn lựa và làm điều] thiện với tự do. Sự tự do ấy những người đương thời với chúng ta rất ngưỡng mộ và hăng say theo đuổi, và họ thực có lý. Tuy nhiên, lắm lúc họ cổ võ tự do một cách lệch lạc như có thể làm bất cứ điều gì mình thích, cả điều xấu. Nhưng tự do đích thực là dấu chỉ cao cả nhất của hình ảnh Thiên Chúa trong con người. Bởi vì *Thiên Chúa đã muốn để con người tự định liệu, hầu con người tự mình đi tìm Đấng Tạo Dựng và nhờ kết hợp với Ngài con người tiến tới sự hoàn thiện trọn vẹn và hạnh phúc.* Vậy phẩm giá của con người đòi họ phải hành động theo sự chọn lựa ý thức và tự do, nghĩa là chính con người được thúc đẩy và hướng dẫn tự bên trong, chứ không do bản năng mù quáng hay cưỡng chế hoàn toàn bên ngoài. Con người sẽ đạt tới phẩm giá ấy một khi nhờ tự giải thoát khỏi mọi kiềm tỏa của đam mê, con người theo đuổi cùng đích của mình trong sự tự do chọn lấy điều thiện và khôn khéo cũng như thực sự tạo cho mình những phương tiện thích ứng. Tự do của con người vì bị tội lỗi làm tổn thương nên chỉ nhờ ơn Chúa trợ lực mới có thể thực hiện việc hướng về Thiên Chúa cách hoàn toàn sống động. Vậy trước tòa án Thiên Chúa, mỗi người sẽ phải trả lẽ về đời sống của mình tùy theo chính họ đã làm điều thiện hay điều ác.<sup>1</sup>



Trong lời dạy trên của Công Đồng Va-ti-ca-nô II, chúng ta tìm được lý do tại sao con người quay lưng lại với Thiên Chúa, là vì, con người *sử dụng cách lệch lạc tự do* của mình. Thay vì dùng tự do để “tự mình tìm Đấng Tạo Dựng và tiến tới sự hoàn thiện trọn vẹn và hạnh phúc,” con người để cho “bản năng mù quáng,” là những đam mê kiềm tỏa. Theo Kinh Thánh, lý do con người quay lưng với Thiên Chúa là con người đã *nghe lời dụ dỗ của “con rắn”* vì muốn trở nên giống Thiên Chúa theo cách mình muốn và biết thiện biết ác để phán xét người khác (xem St 3:4-6). Công Đồng Va-ti-ca-nô II trình bày điều này như sau:

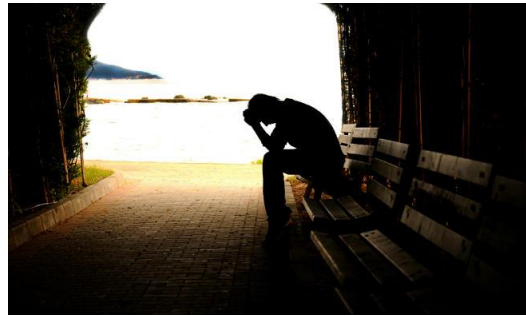
Được Thiên Chúa thiết lập trong sự công chính, tuy nhiên ngay từ đầu lịch sử, con người *nghe theo Thần Dữ nên đã lạm dụng tự do* của mình khi nổi dậy chống lại Thiên Chúa và muốn đạt tới cứu cánh của mình ngoài Thiên Chúa. Dù họ đã nhận

---

<sup>1</sup> Va-ti-ca-nô II, Hiến Chế *Gaudium et Spes*, số 17.

biết Thiên Chúa nhưng họ đã chẳng tôn vinh Ngài như Thiên Chúa, trái lại tâm hồn mê muội của họ đã ra tối tăm và họ đã phụng sự tạo vật hơn là phụng sự Đấng Tạo Hóa. Điều Thiên Chúa mặc khải cho ta biết cũng phù hợp với kinh nghiệm của ta. Bởi vì nếu nhìn sâu tận đáy lòng mình, con người cũng khám phá ra rằng mình đã hướng về sự dữ và đã ngập lặn trong muôn vàn sự dữ là những điều không thể xuất phát từ Đấng Tạo Hóa tốt lành của mình. Nhiều khi từ chối không nhìn nhận Thiên Chúa như nguyên ủy của mình, con người cũng phá đổ trật tự phải có để đạt tới cùng đích của mình và đồng thời phá vỡ mọi hòa hợp nơi chính bản thân cũng như đối với những người khác và với mọi loài thụ tạo.<sup>2</sup>

Trong những lời dạy trên, Công Đồng Va-ti-ca-nô II đã trình bày cách rõ ràng rằng: Vì “nghe theo Thần Dữ nên con người đã lạm dụng tự do của mình để quay lưng chống lại Thiên Chúa và đạt đến cứu cánh của mình ngoài Thiên Chúa.” Tuy nhiên, điều chúng ta thắc mắc là: Điều gì xảy ra cho con người sau khi họ quay lưng lại với Thiên Chúa? Có phải Thiên Chúa đã bỏ mặc họ trong tội lỗi của họ? Theo Kinh Thánh, sau khi con người quay lưng lại với Thiên Chúa, những điều sau đây xảy ra cho họ: Mắt họ mở ra và họ nhận ra họ trần truồng, rồi họ lấy lá khêu lại để che thân (St 3:7); họ giấu mình khỏi Thiên Chúa (St 3:8); họ sợ hãi về sự trần truồng của họ (St 3: 10); họ đổ lỗi cho nhau (St 3:11-13); họ phải đau khổ và mọi vật bị chúc dữ vì họ (St 3: 16-19). Theo lời của Công Đồng Va-ti-ca-nô II, sau khi quay lưng lại với Thiên Chúa, con người “phá đổ trật tự phải có để đạt tới cùng đích của mình và đồng thời phá vỡ mọi hòa hợp nơi chính bản thân cũng như đối với những người khác và với mọi loài thụ tạo.”



Thật vậy, sau khi con người quay lưng lại với Thiên Chúa, con người nhận ra có một sự chia rẽ thật sâu xa xảy ra trong chính bản thân họ, giữa họ với nhau, giữa họ với Thiên Chúa, và giữa họ với vũ trụ. Họ khao khát tìm lại thứ “tự do để chọn sự thiện, để chọn Chúa,” nhưng họ đã không đủ sức để tự mình chiến thắng quyền lực của sự dữ. Chính vì thế, Thiên Chúa, Đấng “yêu những ai thuộc về mình, Ngài yêu thương họ đến cùng” (Ga 13:1), đã sai Con Một của Ngài đến để những ai tin vào Con của Ngài sẽ được giải phóng khỏi ách nô lệ của tội lỗi và được tự do làm con Thiên Chúa (xem Ga 3:16). Công Đồng Va-ti-ca-nô trình bày viễn cảnh này như sau:



[Vậy] trong chính con người đã có sự chia rẽ. Vì thế tất cả cuộc sống của con người, hoặc riêng rẽ, hoặc tập thể, đều biểu hiện như một cuộc chiến, dĩ nhiên là bi thảm, giữa tốt và xấu, giữa ánh sáng và tối tăm. Hơn nữa, con người thấy mình không đủ sức khi phải tự mình chiến thắng hữu hiệu những tấn công của sự dữ đến nỗi mỗi người cảm thấy dường như bị xiềng xích

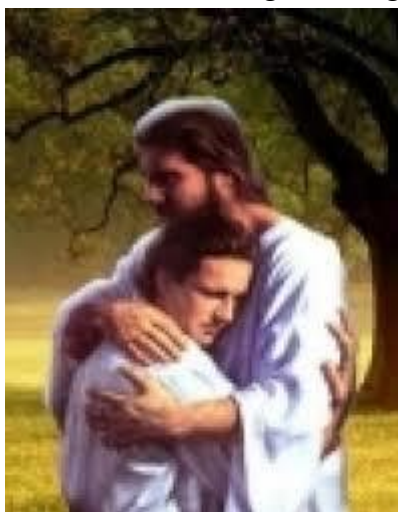
<sup>2</sup> Va-ti-ca-nô II, Hiến Chế *Gaudium et Spes*, số 13.

trói buộc. Nhưng chính Chúa đã đến để giải phóng con người và làm cho con người trở nên mạnh mẽ khi Ngài đổi mới tự nội tâm họ và loại ra ngoài thủ lãnh của thế gian này (xem Ga 12,31) là kẻ đã kìm giữ họ trong vòng nô lệ tội lỗi.<sup>3</sup>

Đến đây, chúng ta có thể kết luận rằng: Những đổ vỡ xảy ra trong tương quan của con người với Thiên Chúa là do phía con người chứ không do Thiên Chúa. Nói một cách khác, chỉ có con người mới “quay lưng” và “bỏ mặc” Thiên Chúa, hay theo ngôn từ ngày hôm nay: “Chúa ơi! con không còn yêu Chúa nữa, chúng ta chia tay nhé!” Như vậy, những hợp tan trong cuộc sống chỉ xảy ra nơi những tạo vật hữu hạn hay thay đổi. Còn những gì là “vô hạn,” không thay đổi sẽ không có chuyện hợp tan. Ví dụ, trong tình yêu, chia tay hay quay lưng lại với nhau chỉ xảy ra khi tình yêu người này dành cho người kia bị thay đổi. Còn khi tình yêu dành cho nhau không thay đổi dù có những “phong ba bão táp,” thì chuyện quay lưng lại với nhau không bao giờ xảy ra, ngay cả khi một trong hai người qua đời [trong trường hợp này, chuyện “hợp tan” chỉ xảy ra trên bình diện thể lý]. Khi tình yêu không thay đổi, con người luôn gắn bó với nhau không chỉ “khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi ốm đau cũng như lúc mạnh khỏe, để yêu thương và tôn trọng nhau suốt đời,” mà còn theo nhau vào cõi vĩnh phúc.

Như chúng đã trình bày, những tạo vật không hoàn hảo sẽ thay đổi theo thời gian. Còn Thiên Chúa là Đấng hoàn hảo, Ngài không bao giờ thay đổi. Vì Thiên Chúa là vĩnh cửu và vô hạn, nên tình yêu của Ngài dành cho con người không bao giờ thay đổi. Ngài luôn trung thành với tình yêu và lời hứa của Ngài. Ngôn sứ I-sa-i-a cất tiếng ca tụng tình yêu tuyệt diệu không thay đổi của Thiên Chúa như sau: “Có người mẹ nào quên được đứa con thơ của mình, hay chẳng thương đứa con mình đã mang nặng đẻ đau? Cho dù người mẹ có quên đi nữa, thì Ta, Ta cũng chẳng quên người bao giờ” (Is 49:15). Chính vì vậy, vấn đề không còn là: “Liệu Thiên Chúa có bỏ mặc con người sau khi con người quay lưng lại với Ngài không?” Nhưng là: Liệu con người có bỏ Chúa sau khi quay lưng với Ngài không? Hay con người sẽ làm gì sau khi quay lưng lại với Thiên Chúa?

Tại sao Thiên Chúa không bỏ rơi con người khi con người quay lưng lại với Ngài? Ngài đã làm gì? Thiên Chúa không bao giờ bỏ rơi con người vì Ngài không bao giờ chối bỏ chính mình. Ngài đã đi tìm con người dù con người trốn Ngài (xem 3:8). Ngay khi con người quay lưng lại với Ngài, Thiên Chúa đã hứa ban cho con người Đấng Cứu Độ: “Ta sẽ gây mối thù giữa mi và người đàn bà, giữa dòng giống người ấy, dòng giống đó sẽ cắn vào gót nó” (Gen 3:15). không bao giờ bỏ mặc con người sử dụng tự do của mình quay lưng lại với Ngài. Sách Giáo Giáo dạy chúng ta về tình yêu như sau:



Sau khi tạo dựng, Thiên thụ tạo của Ngài. Không cho chúng hữu thể và còn luôn luôn giữ gìn cho chúng có thể hoạt chúng đến cùng đích của chúng. Nhận biết sự lệ thuộc tuyệt đối như vậy vào Đấng Tạo Hoá là nguồn mạch của sự khôn ngoan và tự do, của niềm vui và sự tin

dòng giống mi và dòng giống sẽ đánh vào đầu mi, và mi Quả thật, Thiên Chúa đã người ngay cả khi con để chống lại Ngài, để quay Lý của Giáo Hội Công vô biên của Thiên Chúa

Chúa không bỏ mặc những Thiên Chúa hiện hữu, nhưng Ngài chúng “hiện hữu,” động và dẫn đưa

<sup>3</sup> Va-ti-ca-nô II, Hiến Chế *Gaudium et Spes*, số 13.



tưởng: “Quả thế, Chúa yêu thương mọi loài hiện hữu, không ghê tởm bất cứ loài nào Chúa đã làm ra, vì giả như Chúa ghét loài nào, thì đã chẳng dựng nên. Nếu như Ngài không muốn, làm sao một vật tồn tại nổi? Nếu như Ngài không cho hiện hữu, làm sao nó có thể được duy trì? Lạy Chúa Tể là Đấng yêu sự sống, Chúa xử khoan dung với mọi loài, vì mọi loài đều là của Chúa” (Kn 11,24-26).<sup>4</sup>

Tóm lại, chỉ có con người bỏ Thiên Chúa khi quay lưng lại với Ngài, còn Thiên Chúa không bao giờ bỏ con người. Ngài không bao giờ ngừng yêu con người, bởi vì “Thiên Chúa là tình yêu” (1 Ga 4:8, 16). Nếu bản chất của Ngài là tình yêu, Thiên Chúa không bao giờ “ghét” con người, dù con người có quay lưng lại với Ngài. Quả thật, Thiên Chúa vẫn đợi con người như người cha trong dụ ngôn “Người Cha Nhân Hậu” trong Tin Mừng của Thánh Lu-ca (15: 11-32). Ngài luôn chờ để phục hồi phẩm giá cao quý mà chúng ta đánh mất khi phạm tội vì bất phục tùng: Ngài luôn yêu thương những kẻ thuộc về mình và Ngài yêu thương họ đến cùng (Ga 13:1).



---

<sup>4</sup> Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo, số 301.